

Nam Định, ngày 01 tháng 10 năm 2025

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ
NĂM HỌC 2025 - 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 27/SGDDĐT ngày 19/9/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2025;

Căn cứ công văn số 1092/SGDDĐT – CTHSSV ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT và CDS năm học 2025 – 2026.

Căn cứ kế hoạch số 633/UBND-VHXXH ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nam Định về việc triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2025.

Căn cứ Kế hoạch nhà trường năm học 2025-2026, trường Tiểu học Trần Tế Xương xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) năm học 2025-2026 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu, tham mưu, triển khai đầy đủ các nhiệm vụ về CNTT, CDS theo các văn bản hướng dẫn của Bộ giáo dục, Sở giáo dục.

2. Đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS trong quản trị, tổ chức dạy, học, kiểm tra, đánh giá.

3. Tiếp tục triển khai, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục kết nối, liên thông từ các cơ sở giáo dục đến Sở GDĐT, Bộ GDĐT và với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu học bạ số, văn bằng số, kho học liệu số.

4. Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung (nền tảng và học liệu), tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI).

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, thanh toán không dùng tiền mặt.

6. Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy, học, quản lý giáo dục; thường xuyên nâng cao năng lực số cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

- Tiếp tục triển khai Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Nghiên cứu, áp dụng triển khai các mô hình dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm phù hợp với điều kiện, nhu cầu thực tế (lớp học thông minh, học tương tác, tự học với trợ lý ảo).

- Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm, có lộ trình phù hợp từng nhóm đối tượng giáo viên và học sinh với quan điểm lấy người học làm trung tâm, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng tiên phong; đội ngũ nhà giáo phải thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI trong giáo dục.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính tại một số thời điểm phù hợp và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Triển khai kho học liệu số của nhà trường, kết nối liên thông với kho học liệu số dùng chung toàn ngành, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh. Tích cực, chủ động xây dựng học liệu số dùng chung phục vụ công tác giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá, đảm bảo 100% giáo viên tham gia xây dựng học liệu số theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục, quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

- Các cơ sở giáo dục mầm non triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên triển khai phần mềm quản trị nhà trường đảm bảo 100% người học, nhà giáo được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số, 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác được quản lý bằng hồ sơ số, đảm bảo các yêu cầu nghiệp vụ, kết nối thông

suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; từng bước ứng dụng AI phân tích dữ liệu, hỗ trợ công tác quản trị nhà trường.

- Triển khai học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Hoàn thiện, tăng cường kiểm soát chất lượng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- + Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; từng bước tích hợp AI trong hệ thống thông tin quản lý điều hành, phân tích dữ liệu.

- + Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT, Bộ GDĐT.

- + Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục, thống kê đối với giáo dục nghề nghiệp và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

3. Triển khai các dịch vụ trực tuyến ngành giáo dục, thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục

- Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học ở mức độ toàn trình; dịch vụ kết nối giữa gia đình, cơ sở giáo dục và các dịch vụ khác theo phân cấp.

- Thực hiện thanh toán các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục

Phân công lãnh đạo phụ trách và giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.

2. Triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo các văn bản của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT đến toàn thể đội ngũ CBGV và nhân viên trong nhà trường, đảm bảo đạt mức độ chuyên đổi số tối thiểu ở mức độ 2.

3. Tăng cường công tác thể chế:

Thường xuyên rà soát, xây dựng, hoàn thiện và ban hành các văn bản về chuyển đổi số theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, các quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu và các quy định pháp luật khác đối với các hệ thống công nghệ thông tin đang triển khai tại đơn vị như: các hệ thống mạng; các phòng học và trang thiết bị về CNTT; phần mềm dạy học trực tuyến; phần mềm quản lý, quản trị nhà trường; phần mềm học bạ số; hệ thống cơ sở dữ liệu, cổng thông tin điện tử; hệ thống quản lý văn bản điều hành...; ban hành các hướng dẫn, quy chế sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động giáo dục.

4. Đảm bảo nguồn lực, hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin

- Đối chiếu với các quy định về mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục, nhà trường kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng, tham mưu, đề xuất các cấp chính quyền bố trí đủ nguồn lực bổ sung, duy trì về các điều kiện hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT, các hệ thống thông tin, phần mềm, nhân lực, kinh phí... để triển khai hiệu quả công tác CNTT, CDS phục vụ công tác quản lý điều hành và tổ chức dạy, học tại đơn vị.

- Rà soát công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm thuộc phạm vi quản lý, sử dụng; thường xuyên cập nhật, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hệ thống nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các lỗ hổng về kỹ thuật, tránh nguy cơ không đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống dẫn tới lộ, mất dữ liệu cá nhân. Đối với các đơn vị sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp trong việc duy trì, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm cần thực hiện rà soát nhằm bảo đảm nguyên tắc dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị phải thuộc quyền quản lý, kiểm soát của đơn vị; không để doanh nghiệp tiếp cận dữ liệu (trong đó có dữ liệu cá nhân) khi chưa có sự cho phép của đơn vị quản lý.

- Đối với việc quản lý, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm trong đơn vị: Quy định rõ trách nhiệm về bảo vệ tài khoản, an toàn thông tin mạng, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; đặc biệt quan tâm tới quản lý tài khoản truy cập: không dùng chung tài khoản, đặt mật khẩu có độ phức tạp cần thiết, thường xuyên phải thay đổi mật khẩu sử dụng.

- Đối với việc quản lý, sử dụng máy tính và các trang thiết bị CNTT khác cần cài đặt các phần mềm có bản quyền, cài đặt và thường xuyên cập nhật phiên bản mới nhất, thường xuyên sử dụng phần mềm diệt virus để kiểm tra máy tính, cảnh

giác và kiểm tra các tệp tin, các đường link gửi qua thư điện tử, từ tài khoản mạng không rõ nguồn gốc và tải trên mạng về trước khi kích hoạt, sử dụng; tắt chế độ tự động mở, chạy các tệp tin đính kèm theo thư điện tử, bật các tính năng của thiết bị tường lửa, thường xuyên sao lưu các dữ liệu cần thiết và các biện pháp kỹ thuật khác.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục.

- Công thông tin điện tử của nhà trường có chuyên trang, chuyên mục và duy trì cập nhật thường xuyên tin, bài tuyên truyền, phổ biến về “*Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06*”.

- Thường xuyên truy cập địa chỉ <https://ninhbinh.edu.vn/chuyendoiso> để cập nhật và phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ nhà giáo, nhân viên, người học về vai trò, vị trí của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm ứng dụng, phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, năng lực AI cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, dạy học, xây dựng học liệu số, tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI tổ chức hoạt động giáo dục.

- Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục, của tỉnh;

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 với chủ đề “*Chuyển đổi số toàn dân, toàn diện, toàn trình để tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế số*”, tiếp tục phát huy tinh thần hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 là “*Chuyển đổi số: nhanh hơn, hiệu quả hơn, gần dân hơn*”. Triển khai Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025 nhằm tiếp tục đẩy mạnh phong trào học tập sâu rộng trong cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tầng lớp nhân dân, truyền tải thông điệp “*Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tiến tới phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân*”. Thời gian thực hiện từ ngày 06/10 đến ngày 10/10/2025.

- Tham gia các cuộc thi, hội thi về CNTT, CDS do Bộ GDĐT và Sở GDĐT tổ

chức, phát động như: Cuộc thi Thiết kế học liệu số, sản phẩm truyền thông về các di sản văn hóa của địa phương dành cho học sinh, sinh viên; Hội thi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giỏi về Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số ngành giáo dục...

6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục và đánh giá mức độ chuyển đổi số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ phụ trách CNTT

- Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2025-2026.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT cho Sở GD&ĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2. Các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng

Căn cứ các nội dung trong Kế hoạch, các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng chủ động thực hiện.

3. Ban giám hiệu: Lên kế hoạch, phân công nhiệm vụ, giám sát các bộ phận thực hiện, báo cáo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu của cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số năm học 2025-2026 của trường TH Trần Tế Xương. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Các tổ chuyên môn
- Đăng Công TT điện tử;
- Lưu VT.



Hiệu trưởng

Bùi Thị Ngọc Dung